

LỄ HỘI VỚI GIÁO DỤC CỘNG ĐỒNG: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP SONGKRAN Ở THÁI LAN

HÀ THỊ ĐAN

Viện Nghiên cứu châu Á - Thái Bình Dương,
Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Nhận bài ngày 12/4/2026. Sửa chữa xong 20/5/2026. Duyệt đăng 28/5/2026.

Abstract

Festivals are not only a form of traditional cultural activity but also an "informal" educational environment capable of profoundly impacting the awareness, behavior, and lifestyle of humanity. This article studies the role of festivals in community education through the case of the Songkran festival in Thailand, encompassing historical education, moral education, and community education. The research results show that Songkran is not simply an entertainment festival but also an effective educational "channel" contributing to the formation of social values and the maintenance of cultural sustainability in Thailand.

Keywords: Community, education, festival, history, morality, Thailand.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế diễn ra ngày càng sâu rộng như hiện nay, không ít quốc gia đang phải đối mặt với thách thức về sự suy giảm các giá trị văn hóa, sự đứt gãy trong truyền tải tri thức giữa các thế hệ và sự dần mất kết nối giữa con người với nhau. Vì vậy, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể không chỉ dừng lại ở mục tiêu lưu giữ bản sắc dân tộc mà còn hướng tới khai thác vai trò giáo dục của các thực hành văn hóa ấy. Lễ hội vốn được xem là một sinh hoạt mang tính nguyên hợp do vậy cũng trở thành phương tiện quan trọng để giáo dục cộng đồng về lịch sử, đạo đức và tinh thần đoàn kết. Tại Thái Lan, Songkran không chỉ là lễ hội năm mới mà còn mang ý nghĩa sâu sắc về giáo dục. Hiểu được tầm quan trọng của tính giáo dục trong lễ hội, chính phủ nước này đã kết hợp với các Bộ/ Ban/ Ngành và trường học thông qua nhiều chính sách, chương trình cụ thể nhằm đẩy mạnh chiến lược đưa lễ hội trở thành một phương tiện giáo dục cộng đồng quy mô quốc gia theo hướng “bảo tồn - giáo dục - phát triển - quảng bá”. Do đó, việc nghiên cứu trường hợp của Thái Lan sẽ gợi mở nhiều kinh nghiệm tham chiếu cho Việt Nam khi chúng ta là quốc gia có nhiều lễ hội lớn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về lễ hội và lễ hội Songkran ở Thái Lan

2.1.1. Khái quát về lễ hội

Lễ hội là một trong những thành tố quan trọng của văn hóa, góp phần làm phong phú bức tranh văn hóa dân tộc. Trên thế giới, mỗi quốc gia do điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý và đặc trưng về văn hóa, lịch sử mà có nhiều điểm khác nhau nhưng hầu như quốc gia nào cũng có lễ hội độc đáo của riêng mình. Hiện nay, có nhiều cách hiểu về lễ hội. Tùy mục đích và đối tượng nghiên cứu mà lễ hội được tiếp cận theo những cách không giống nhau. Theo *Từ điển Tiếng Việt*, lễ hội được định nghĩa là: “Cuộc vui chung có tổ chức, có các hoạt động lễ nghi mang tính văn hóa truyền thống” (Hoàng Phê, 2011). Cách

(*) Bài viết là kết quả của nhiệm vụ nghiên cứu của Đề tài “Phật giáo trong một số lễ hội tiêu biểu ở các nước Đông Nam Á lục địa” do TS. Hà Thị Đan chủ nhiệm, mã số CATBD/NV/2026-29.

Email: hadan1983@yahoo.com

hiếu trên cho thấy “lễ hội” vừa có tính thể tục vừa có tính thiêng liêng. Tính thể tục chính là tính chất của “hội” bao gồm các hoạt động vui chơi, giải trí, sinh hoạt cộng đồng. Tính thiêng liêng được biểu hiện trong các nghi lễ, phong tục nhằm bày tỏ lòng biết ơn của hậu thế với tổ tiên, với người có công, với thánh thần và mong muốn có sự kết nối, tương giao giữa con người với các yếu tố “thiêng liêng” ấy. Ở khía cạnh này, có thể xem lễ hội là cuộc sống thứ hai của con người.

Ở Thái Lan, lễ hội là một bộ phận quan trọng của đời sống văn hóa, phản ánh sự giao thoa giữa tín ngưỡng bản địa, Phật giáo và nền văn minh nông nghiệp lúa nước. Với đặc điểm tự nhiên chịu ảnh hưởng của sông ngòi, khí hậu gió mùa và chu kỳ canh tác nông nghiệp, người Thái từ lâu đã hình thành hệ thống lễ hội gắn chặt với vòng tuần hoàn của sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa nước. Chính cơ tầng này đã nuôi dưỡng và sản sinh nhiều lễ hội. Ở đây, hội hè là một sinh hoạt không thể thiếu được từ ngàn năm nay của người dân. Từ năm này sang năm khác, cuộc sống của người Thái gắn bó mật thiết với các chu kỳ lễ hội. Lễ hội đa dạng và phức tạp, người viết chọn lễ hội mừng năm mới Songkran - một trong những lễ hội lớn nhất và quan trọng nhất của Thái Lan đã được UNESCO công nhận là di sản thế giới (ngày 06/12/2023, UNESCO đã công bố quyết định công nhận Songkran là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại) (UNESCO, 2023).

2.1.2. Về lễ hội Songkran

Songkran là lễ hội mừng năm mới của người Thái Lan, được tổ chức từ ngày 13 đến ngày 15/4 hàng năm để đánh thời khắc chuyển giao từ năm cũ sang năm mới. Thời gian tới, Chính phủ Thái Lan đang có kế hoạch kéo dài lễ kỷ niệm trong suốt tháng 4 để quảng bá lễ hội như một “sức mạnh mềm” của xứ sở này (Hoàng Trung Hiếu, 2023). Về nguồn gốc, từ “Songkran” bắt nguồn từ tiếng Phạn Sankrit, mang nghĩa “sự chuyển dịch” hay “bước chuyển của mặt trời từ chòm sao này sang chòm sao khác”, đánh dấu thời điểm kết thúc năm cũ và mở đầu năm mới theo lịch thiên văn cổ. Ban đầu, Songkran không phải là lễ hội té nước như ngày nay mà chủ yếu mang ý nghĩa tôn giáo và tâm linh: người dân đến chùa làm công đức, tắm tượng Phật, dâng lễ vật cho tăng đoàn và thực hiện nghi thức té nước nhẹ lên tay người lớn tuổi nhằm thể hiện sự kính trọng, cầu phúc và thanh tẩy những điều không may của năm cũ. Qua các giai đoạn lịch sử, Songkran đã có nhiều biến đổi. Khi Phật giáo phát triển mạnh mẽ ở Thái Lan, trọng tâm của lễ hội này chuyển sang hướng tới tạo công đức thông qua việc mọi người dâng cúng thức ăn cho các nhà sư và cúng dường tại các ngôi chùa. Truyền thống này được gọi là “tam bun” ngày nay vẫn là một phần thiết yếu của lễ đón năm mới truyền thống. Đến hiện đại, đặc biệt từ thế kỷ XX trở đi, cùng với quá trình đô thị hóa và phát triển du lịch, Songkran dần mở rộng quy mô và mang tính cộng đồng, giải trí cao hơn. Nghi thức té nước truyền thống được phát triển thành các hoạt động lễ hội đường phố quy mô lớn. Ngày nay, Songkran vừa là biểu tượng văn hóa dân tộc của Thái Lan, vừa trở thành sản phẩm văn hóa - du lịch có sức lan tỏa quốc tế song vẫn bảo lưu những giá trị cốt lõi về Phật giáo, gia đình và tinh thần cộng đồng.

Nội dung lễ hội gồm hai phần: phần lễ và hội. Nếu ở phần lễ là các nghi thức dâng lễ cúng Phật, dâng đồ ăn cho các nhà sư ở ngày đầu tiên, phần “hội” được biết đến với truyền thống té nước, tượng trưng cho sự tẩy rửa và thanh lọc. Té nước là hoạt động tâm điểm tại lễ hội Songkran với những khẩu súng phun nước đủ hình dạng và kích cỡ bán đầy ở các cửa hàng. Lễ hội Songkran thu hút hàng triệu du khách mỗi năm. Du khách quốc tế thoải mái tham gia và được người dân địa phương hồ hởi chào đón nhiệt tình. Vì mọi người được tự do vui chơi trong những ngày này, ai cũng có tâm trạng vui vẻ. Một hoạt động truyền thống khác trong dịp Songkran là thả phóng sinh động vật bị nuôi nhốt. Nhiều người phóng sinh cá, chim vào ngày Songkran với hy vọng rằng hành động từ bi này sẽ quét sạch những điều xui xẻo của họ. Ngoài ra, trong lễ hội này, người Thái có tục đắp núi cát cũng quan trọng. Bởi thông qua đó, gửi gắm niềm tin yêu, hy vọng của mọi người về những hạt phúc lộc, hạt may mắn, nó cũng là lời ước nguyện của họ về việc sang năm mới sẽ làm nhiều điều thiện, nhiều việc tốt để nhận được nhiều phúc lộc hơn.

Hành trình của Songkran từ cổ đại đến hiện đại phản ánh lịch sử và văn hóa của Thái Lan, đan xen những phong tục cổ xưa, tín ngưỡng tôn giáo và niềm say mê cuộc sống. Lễ hội này là minh chứng cho sức mạnh lâu dài của truyền thống. Với những tính chất trên, UNESCO đã công nhận lễ hội Songkran

là Di sản văn hóa UNESCO vào ngày 06/12/2023. Theo thông tin cập nhật trên trang *Bangkok Post*, thời gian tới, Thái Lan sẽ biến Songkran trở thành một lễ hội té nước toàn cầu kéo dài một tháng nhằm tăng cường “quyền lực mềm” và thu hút khách du lịch quốc tế (Đan Lê, 2023). Paetongtarn Shinawatra, lãnh đạo Đảng Pheu Thai, (đồng thời cũng là Chủ tịch Chiến lược Quyền lực mềm Quốc gia) mới đây cho biết: ủy ban đã nhất trí thúc đẩy Songkran trở thành một trong những lễ hội hay nhất thế giới. Cụ thể, bà Paetongtarn tuyên bố: “Hãy biến lễ hội Songkran thành sự kiện mà mọi người phải bay đến Thái Lan để tham gia. Hãy biến quê hương Thái Lan trở thành nơi có 1 trong 10 lễ hội hàng đầu toàn cầu. Bắt đầu từ năm sau, lễ hội Songkran sẽ không còn như xưa nữa. Chúng ta sẽ không chỉ té nước trong 3 ngày mà thay vào sẽ kéo dài cả tháng với các sự kiện được tổ chức trên toàn quốc” (Đan Lê, 2023).

2.2. Biểu hiện của tính giáo dục trong lễ hội

2.2.1. Giáo dục về lịch sử

Căn cứ vào nguồn gốc cũng như nội dung và tính chất của lễ hội, chúng ta có thể thấy lễ hội Songkran là phương tiện nhằm giáo dục sự hiểu biết về lịch sử và quá trình giao lưu, tiếp xúc, tiếp biến văn hóa của người Thái trong dòng chảy văn hóa dân tộc. Như trên đã đề cập, từ “Songkran” có nguồn gốc từ tiếng Sanskrit, nghĩa là sự dịch chuyển của mặt trời từ chòm sao này sang chòm sao khác. Khái niệm trên xuất phát từ hệ thống thiên văn và lịch pháp Ấn Độ cổ đại. Songkran không xuất hiện độc lập trong lịch sử Thái Lan mà là kết quả của quá trình giao lưu văn hóa lâu dài giữa văn minh Ấn Độ với Thái Lan. Theo nhiều nguồn sử liệu tin cậy, vào thế kỷ III TCN, người Ấn Độ qua con đường thương mại và truyền giáo đã đến Thái Lan và mang theo đạo Phật (Srisurang Poolthuppya, 1997). Từ đó, trong các lễ hội, các nghi thức Phật giáo được lồng ghép gồm nghi lễ tắm tượng Phật; dâng lễ vật cho tăng đoàn; cúng dường cho các nhà sư; lên chùa nghe nhà sư thuyết giảng về Phật pháp.

Tính giáo dục của lễ hội Songkran dưới góc độ lịch sử do vậy được thể hiện ở chỗ người tham gia lễ hội học được rằng: Truyền thống lịch sử Thái Lan gắn liền với quá trình tích hợp giữa văn hóa bản địa và văn hóa ngoại lai, trong đó sự ảnh hưởng của nhân tố Phật giáo là rõ nét. Theo nghĩa đó, lịch sử dân tộc không phải quá trình khép kín mà là kết quả của giao lưu và tiếp biến văn hóa. Tuy nhiên, trong quá trình giao lưu, tiếp xúc, tiếp biến đó, cha ông họ đã biết tiếp thu chọn lọc, tinh tế chứ không mô phỏng, sao chép để làm phong phú cho văn hóa dân tộc. Giáo dục lịch sử ở đây không chỉ là ghi nhớ thời điểm Phật giáo du nhập vào Thái Lan và các triều đại đã ảnh hưởng của đạo Phật như thế nào mà còn giúp thế hệ trẻ hiểu rằng thời kỳ họ đang sống chính là sự tiếp nối di sản của cha ông.

2.2.2. Giáo dục về đạo đức

Tính giáo dục của lễ hội Songkran không chỉ thể hiện ở việc giúp người ta hiểu về lịch sử, văn hóa truyền thống dân tộc mà còn không ngừng nuôi dưỡng, trau dồi và phát huy những phẩm chất đạo đức tốt đẹp ở mỗi người. Vai trò giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất của Songkran là truyền tải hệ giá trị đạo đức Phật giáo như lòng từ bi, vị tha, hướng thiện và sự biết ơn... Theo quan điểm của giáo dục Phật giáo, con người tiếp nhận đạo đức hiệu quả nhất thông qua trải nghiệm. Songkran với đặc điểm, tính chất của mình đã tạo ra môi trường trải nghiệm tập thể nơi các giá trị được hiện thực hóa bằng hành động. Việc giáo dục không diễn ra bằng lời giảng mà thông qua quá trình thực hành và quan sát và trải nghiệm khi trực tiếp tham gia lễ hội đó

Về hướng thiện: Không phải ngẫu nhiên mà người ta còn gọi Songkran là lễ hội té nước vì “té nước” có thể xem là phần trung tâm của hội. Thông qua hoạt động này, mỗi cá nhân không chỉ được vui chơi thoải mái sau thời gian đặng đặng lao động mệt nhọc mà trong chiều sâu xa nhất nó còn mang ý nghĩa biểu tượng cho việc thanh tẩy, gột rửa điều xấu của năm cũ và hướng đến điều tốt đẹp trong năm mới. Ngoài ra, tục đắp núi cát được thực hiện trong lễ hội cũng giúp con người dần buông bỏ đi thói hư tật xấu, hướng tới chân thiện mỹ. Mỗi hạt cát được coi như một điều lành, một điều thiện. Việc “đắp núi cát” chính là hành động tích đức lành, điều thiện thành núi quả phúc.

Về lòng biết ơn: Hoạt động cúng dường chư tăng và tạo công đức cho nhà chùa không chỉ mang ý nghĩa tâm linh mà còn là một hình thức giáo dục đạo đức sâu sắc về lòng biết. Khi tham gia các hoạt

động công đức, cúng dường, con người được giáo dục ý thức tri ân đối với Tăng đoàn - những người gìn giữ, truyền bá giáo pháp và định hướng giá trị tinh thần cho xã hội. Việc tạo công đức vì thế không chỉ hướng đến lợi ích tâm linh cá nhân mà còn góp phần hình thành nhân cách đạo đức, xây dựng lối sống biết trân trọng, biết đền đáp và sống hài hòa với cộng đồng.

Về lòng từ bi: Cùng với mục đích trên, trong dịp đầu năm mới, người Thái Lan rất tích cực làm từ thiện. Họ cùng nhau làm việc thiện bằng cách ủng hộ, giúp đỡ những người nghèo khó, cùng cực, trẻ mồ côi, người lang thang... Những hoạt động từ thiện này vừa thể hiện tấm lòng nhân ái, sẻ chia của cộng đồng người vừa thể hiện khát vọng được cho đi hướng đến những giá trị tốt đẹp “lá lành đùm lá rách”, “thương người như thể thương thân” của những cư dân nơi đây.

2.2.3. Giáo dục về sự đoàn kết cộng đồng

Trong bối cảnh hiện đại, khi quá trình đô thị hóa khiến nhiều quan hệ xã hội trở nên lỏng lẻo, các lễ hội như Songkran tạo điều kiện để khôi phục tính cố kết cộng đồng. Trên thực tế, bất kỳ lễ hội nào cũng mang tính giáo dục về sự đoàn kết cộng đồng song đối với quốc gia có loại hình văn minh nông nghiệp như Thái Lan mà dân số lại có đến hơn 90% theo đạo Phật thì tính chất giáo dục lại càng đậm nét. Trong lễ hội Songkran, trước khi bắt đầu, các gia đình cùng nhau đi đến các ngôi chùa để quét dọn, trang hoàng nơi tổ chức cho thật đẹp. Khi lễ hội diễn ra, người dân cũng tập trung lại ở nơi làm lễ để thực hiện lễ nghi và tham gia các trò chơi. Trong những ngày Tết, người ta rủ nhau lên chùa dâng cơm lên các vị sư, cùng nghe sư tụng kinh ban phước lành. Bên cạnh đó, phần sinh hoạt cộng đồng vui nhộn nhất trong các lễ hội là phần trò chơi. Đây đều là các sinh hoạt tập thể thu hút một lượng lớn người tham gia. Với những hoạt động trên, người trẻ tham gia Songkran nhận thức rằng: Họ không tồn tại như cá nhân riêng biệt mà là một phần của dòng chảy lịch sử dân tộc.

2.3. Giải pháp của Chính phủ Thái Lan và hàm ý cho Việt Nam

2.3.1. Giải pháp của Chính phủ Thái Lan

Từ góc độ khoa học giáo dục và quản lý giáo dục, việc phát huy vai trò giáo dục lịch sử của Songkran không thể chỉ dừng lại ở việc duy trì một lễ hội truyền thống mà cần được xem như một chính sách giáo dục văn hóa mang tính chiến lược. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và thương mại hóa lễ hội ngày càng mạnh mẽ, nguy cơ Songkran bị giản lược thành hoạt động vui chơi giải trí đơn thuần có thể làm suy giảm chức năng giáo dục lịch sử vốn có của lễ hội. Vì vậy, Nhà nước Thái Lan đã xây dựng những giải pháp đồng bộ nhằm chuyển hóa Songkran thành một “không gian giáo dục”. Dưới đây là những kết quả chính.

Xây dựng chương trình giáo dục giá trị văn hóa Songkran trong trường học và cộng đồng: Nhà nước tích hợp giáo dục lịch sử về Songkran vào hệ thống giáo dục chính thức nhằm tạo sự kết nối giữa lịch sử trong sách vở và lịch sử trong đời sống. Vì vậy, Bộ Giáo dục Thái Lan đã phối hợp với Bộ Văn hóa và chính quyền địa phương xây dựng các chương trình học tập trải nghiệm như:

- *Tổ chức “Tuần lễ Songkran và lịch sử dân tộc”:* Trong một số trường học ở Thái Lan (ví dụ trường quốc tế tại NIST), học viên đã tổ chức lễ hội này vì họ tin rằng “sự trân trọng văn hóa là một phần thiết yếu của giáo dục quốc tế”. Qua đó, một mặt nhằm tôn vinh di sản Thái Lan song mặt khác giúp tất cả các thành viên trong cộng đồng của cả người Thái và người nước ngoài kết nối với tinh thần của mùa lễ hội“(Celebrating Songkran in Thailand and at NIST International School, 2026).

- *Tổ chức tham quan thực địa* tại các địa phương nhằm khuyến khích học sinh nghiên cứu dự án về lịch sử và ý nghĩa văn hóa của Songkran. Tại một số cơ sở giáo dục ở Thái Lan, đặc biệt tại các khu vực có truyền thống Songkran mạnh như Chiangmai, chương trình giáo dục văn hóa đã được triển khai theo hướng học tập thực địa kết hợp hoạt động dự án. Học sinh tham gia trực tiếp các nghi thức như Rot Nam Dam Hua (nghi lễ té nước chúc phúc người cao tuổi), làm đồ thủ công truyền thống, tìm hiểu lịch sử địa phương và tham gia các hoạt động cộng đồng. Nhiều trường học ghi nhận việc học sinh không chỉ quan sát mà còn phải thực hiện các nhiệm vụ học tập như tìm hiểu ý nghĩa văn hóa và trình bày kết quả học tập (SISB Chiangmai, 2024).

Theo quan điểm giáo dục hiện đại, việc học thông qua trải nghiệm thực tế giúp người học ghi nhớ sâu hơn so với phương pháp truyền thụ kiến thức một chiều. Khi học sinh trực tiếp tham gia nghi thức tắm tượng Phật, lễ tri ân người cao tuổi hoặc tìm hiểu về nguồn gốc của lễ hội, lịch sử không còn là những thông tin khô khan mà trở thành trải nghiệm xã hội sống động. Trong ý nghĩa như vậy, học sinh không chỉ tiếp nhận kiến thức qua sách vở mà còn trực tiếp quan sát, tham gia và nghiên cứu các thực hành văn hóa. Đây là hình thức giáo dục trải nghiệm có khả năng tạo ghi nhớ và ý thức bảo tồn văn hóa cao hơn so với học tập lý thuyết đơn thuần.

Ứng dụng công nghệ số và truyền thông giáo dục để mở rộng sức lan tỏa của Songkran:

Trong bối cảnh chuyển đổi số, giới trẻ ngày càng tiếp cận tri thức thông qua mạng xã hội và các nền tảng kỹ thuật số thay vì các hình thức học tập truyền thống. Nếu chỉ thu hẹp việc giáo dục Songkran trong phạm vi vài ngày lễ hội thì hiệu quả giáo dục sẽ tương đối hạn chế. Lịch sử cần được hiện diện thường xuyên trong đời sống. Vì vậy, Chính phủ Thái Lan đã nhanh chóng ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo để lan tỏa rộng rãi giá trị giáo dục của lễ hội Songkran. Một vài ví dụ tiêu biểu cho việc này là:

- Vào giai đoạn dịch Covid-19 (2021-2022), với sự phối hợp của các nền tảng số như Facebook, Instagram và các cơ quan văn hóa - truyền thông tại Thái Lan, thay vì tổ chức các hoạt động té nước tập trung đông người, chương trình sử dụng công nghệ thực tế tăng cường (Augmented Reality - AR), bộ lọc số (AR filters), video tương tác, hashtag giáo dục và nội dung số hóa để duy trì giá trị văn hóa Songkran (Facebook teams up with Thai artist 'Gongkan' for some virtual Songkran fun, 2026). Theo đó, người dân có thể sử dụng hiệu ứng AR để tham gia "té nước trực tuyến", gửi lời chúc năm mới, chia sẻ hình ảnh về các nghi thức truyền thống và tiếp cận các nội dung số giải thích ý nghĩa văn hóa của Songkran. Tại thời điểm đó, facebook Thái Lan ghi nhận có khoảng 3,2 triệu người Thái tạo hơn 6,1 triệu bài đăng liên quan đến Songkran trong thời gian diễn ra chiến dịch (Have a virtual water fight on Facebook or Instagram this Songkran, 2022).

- Bộ Văn hóa Thái Lan (Department of Cultural Promotion - Ministry of Culture) đã tiến hành thông qua việc xây dựng học liệu điện tử và tích hợp nội dung về Songkran trên các nền tảng học tập trực tuyến trong thời kỳ chuyển đổi số và sau đại dịch Covid-19. Hệ thống này cho phép người học ở nhiều độ tuổi tiếp cận kiến thức về lịch sử hình thành, nghi thức truyền thống, giá trị và ý nghĩa văn hóa của Songkran thông qua môi trường trực tuyến. Cụ thể, Bộ Văn hóa Thái Lan đã phát triển tài liệu số "Songkran Tradition" dưới dạng e-book và tài nguyên trực tuyến, đưa vào hệ thống học tập số để học sinh, giáo viên và người dân có thể học từ xa. Song song với đó, Bộ Giáo dục Thái Lan thông qua hệ thống Learning Media Center đã phát triển thư viện bài giảng trực tuyến và nền tảng chia sẻ học liệu mở phục vụ giáo dục cộng đồng (Songkran Tradition, 2021).

Xét dưới góc độ giáo dục cộng đồng, giá trị của mô hình này không nằm ở hoạt động giải trí đơn thuần mà ở việc chuyển tải tri thức văn hóa thông qua môi trường số. Thay vì chỉ tham gia lễ hội ngoài thực địa, người dân, đặc biệt là giới trẻ được tiếp cận lịch sử, ý nghĩa nhân văn và giá trị gia đình của Songkran thông qua hình thức tương tác trực tuyến. Điều này cho thấy Thái Lan đã chuyển đổi từ mô hình giáo dục cộng đồng truyền thống sang mô hình "giáo dục di sản trên nền tảng số", giúp mở rộng phạm vi tiếp cận, tăng tính tương tác và duy trì quá trình truyền bá văn hóa ngay cả trong điều kiện hạn chế tiếp xúc xã hội.

Hai giải pháp trên thực chất không tồn tại độc lập mà bổ sung cho nhau. Nếu giáo dục lịch sử trong trường học tạo nền tảng nhận thức thì bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống thông qua trải nghiệm và thực địa giúp duy trì nội dung lịch sử còn công nghệ số sẽ mở rộng phạm vi tiếp cận của giáo dục lịch sử trong xã hội hiện đại.

2.3.2. Hàm ý cho Việt Nam

Từ nghiên cứu trường hợp lễ hội Songkran ở Thái Lan và cách Chính phủ Thái Lan chủ động lồng ghép nội dung giáo dục trong lễ hội, Việt Nam có thể rút ra một số hàm ý chính sách quan trọng nhằm nâng cao vai trò giáo dục của các lễ hội Phật giáo. Trước hết, cần chuyển tư duy quản lý lễ hội từ "tổ

chức sự kiện văn hóa” sang “không gian giáo dục cộng đồng”. Thực tiễn ở Thái Lan cho thấy Nhà nước, chính phủ và các Bộ/Ban/Ngành đã phối hợp với địa phương đưa các nội dung về lịch sử, truyền thống dân tộc, đạo hiếu và trách nhiệm xã hội vào hoạt động trải nghiệm trong dịp Songkran. Việt Nam có thể xây dựng các chương trình giáo dục gắn với những lễ hội Phật giáo như lễ Vu Lan, lễ hội Yên Tử hay lễ hội chùa Hương thông qua triển lãm lịch sử, hoạt động kể chuyện truyền thống, trải nghiệm thực hành nghi lễ và các diễn đàn thanh niên. Bên cạnh đó cần tăng cường giáo dục đạo đức thông qua việc lan tỏa các giá trị nhân văn của Phật giáo như lòng biết ơn, hiếu kính cha mẹ, tinh thần vị tha và ý thức hướng thiện. Đồng thời, cần khuyến khích các hoạt động cộng đồng trong khuôn khổ lễ hội như bảo vệ môi trường, hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người yếu thế nhằm gắn giáo dục với thực tiễn xã hội. Việc xây dựng cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, nhà trường, tổ chức tôn giáo và cộng đồng địa phương sẽ góp phần biến lễ hội từ không gian tín ngưỡng đơn thuần thành môi trường giáo dục văn hóa - lịch sử - đạo đức có ý nghĩa lâu dài đối với xã hội Việt Nam.

3. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy lễ hội không chỉ là một hoạt động văn hóa mang tính truyền thống mà còn là một không gian giáo dục cộng đồng quan trọng, giúp lan tỏa giá trị lịch sử, đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, bồi dưỡng lòng yêu nước và củng cố bản sắc văn hóa thông qua các nghi thức tôn vinh, hoạt động trải nghiệm thực tế. Với mục đích nâng cao hiệu quả và đưa lễ hội gắn với thực tiễn ngày càng sâu rộng hơn, Nhà nước Thái Lan đã có những chính sách và chương trình cụ thể lồng ghép các giá trị giáo dục vào hoạt động lễ hội thông qua hệ thống trường học, truyền thông, trải nghiệm thực tế cũng như ứng dụng công nghệ vào tích hợp các giá trị của lễ hội. Với ý nghĩa như vậy, họ đã không chỉ là làm tốt công tác bảo tồn Songkran với tư cách một lễ hội truyền thống mà còn biến Songkran thành một nguồn lực giáo dục quốc gia. Khi đó, lễ hội không đơn thuần là ký ức của quá khứ mà trở thành “cầu nối” giúp thế hệ hiện tại hiểu lịch sử và xây dựng bản sắc dân tộc trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- Celebrating Songkran in Thailand and at NIST International School (2026), <https://www.nist.ac.th/blog/celebrating-songkran-in-thailand-and-at-nist-international-school>, 2026.
- Đan Lê (2023). *Thái Lan sẽ biến Lễ hội té nước Songkran thành lễ hội toàn cầu* (lược dịch từ Bangkok Post). <https://huengaynay.vn/the-gioi/thai-lan-se-bien-le-hoi-te-nuoc-songkran-thanh-le-hoi-toan-cau-135581.html>, ngày 04/12/2023.
- Facebook teams up with Thai artist ‘Gongkan’ for some virtual Songkran fun (2021). https://www.nationthailand.com/tech/30404725?utm_source=facebook&utm_medium=share&utm_campaign=share_facebook, ngày 10/04/2021.
- Have a virtual water fight on Facebook or Instagram this Songkran (2022). *Hãy cùng tham gia một trận chiến té nước ảo trên Facebook hoặc Instagram nhân dịp Songkran này*. <https://thethaiger.com/hot-news/songkran/have-a-virtual-water-fight-on-facebook-and-instagram-this-songkran>, ngày 14/04/2022.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2011). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng, tr. 720.
- Hoàng Trung Hiếu (2023). *Độc đáo và náo nhiệt Lễ hội té nước Songkran ở Thái Lan*. <https://baoquocte.vn/doc-dao-va-nao-nhiet-le-hoi-te-nuoc-songkran-o-thai-lan-254017.html>, ngày 20/12/2023.
- SongkranTradition (2021). <https://book.culture.go.th/songkran2021/mobile/index.html#p=24>, ngày 23/05/2021.
- SISB Chiangmai: Songkran Activities Primary & Secondary (2024). <https://sisb.ac.th/songkran-activities-primary-secondary>, ngày 09/08/2024.
- Srisurang Poolthuppya (1997). *Cultural affinity between Thai and India*. India Perspective, pp. 4-11.
- UNESCO (2023). Songkran in Thailand, traditional Thai New Year festival. <https://ich.unesco.org/en/RL/songkran-in-thailand-traditional-thai-new-year-festival-01719>.